TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

- *Bản án số:**99**/ 2022/HNGĐ-ST*
- *Ngày 14 tháng 6 năm 2022*
- *V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Bích Liễu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Thành Dương
2. Ông Nguyễn Văn Đảnh

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công tham gia phiên tòa*: Bà Phạm Thị Kim Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công - Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022 về: " *Ly hôn, tranh chấp nuôi con*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/QĐXXST -HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trương Hoàng Yến L**, sinh năm 1999 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 4/5 Bạch Đằng, khu phố 1, phường 1, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp VH, xã L H, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN :

** Theo đơn xin ly hôn ngày 21/02/2022 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Trương Hoàng Yến L trình bày:* Chị và anh Nguyễn Thanh H tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Long Hoà năm 2018. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2019 phát sinh mâu

thuẫn nguyên nhân do vợ chồng thường bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Chị và anh H ly thân từ tháng 4 năm 2019 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không có trao đổi hàn gắn tình cảm. Nay chị không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Thanh Tr, sinh ngày 12/10/2019. Ly hôn chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

- Về tài sản chung : Không có.

- Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Nguyễn Thanh H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh H không đến dự phiên tòa cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về việc chị L xin ly hôn với anh. Toà án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng*:

+ Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trương Hoàng Yến L có đơn đề nghị giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Thanh H địa chỉ ấp Việt Hùng, xã Long Hoà, thị xã Gò Công, Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Chị Trương Hoàng Yến L có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh vẫn vắng mặt không lý do, vì vậy căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L và anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Hoàng Yến L và anh Nguyễn Thanh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Long Hoà cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2018 là hôn nhân hợp pháp. Nay chị Linh yêu cầu ly hôn cần được xem xét giải quyết theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Trương Hoàng Yến L. Hội đồng xét xử xét thấy theo chị L cho rằng nguyên nhân do vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Chị và anh H ly thân từ tháng 4 năm 2019 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không có trao đổi hàn gắn tình cảm. Hơn nữa, khi chị L xin ly hôn, Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh H không đến để trình bày ý kiến về việc chị L xin ly hôn, chứng tỏ anh H cũng không còn thiết tha hàn gắn tình cảm với chị L.

Xét thấy mâu thuẫn giữa hai bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị L được ly hôn với anh Hào là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về con chung: Anh H và chị L có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Thanh Tr, sinh ngày 12/10/2019. Chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Hội đồng xét xử xét thấy từ khi chị L và anh H sống ly thân nhau, cháu Tr sống với chị L, do chị L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, để đảm bảo cuộc sống của cháu không bị xáo trộn, ảnh hưởng đến môi trường sống của cháu và qua xác minh tại chính quyền địa phương cho biết chị L làm công nhân có thu nhập ổn định đủ điều kiện nuôi con nên căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị L được trực tiếp nuôi cháu Tr. Ghi nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh Hào cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lh khai không có nhưng anh H không đến trình bày ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

- Về án phí: Chị Trương Hoàng Yến L là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Hoàng Yến L.**

1. Về hôn nhân: Chị Trương Hoàng Yến L được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H.

2. Về con chung: Chị Trương Hoàng Yến L được trực tiếp nuôi 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Thanh Tr, sinh ngày 12/10/2019.

Chị Trương Hoàng Yến L không yêu cầu anh Nguyễn Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Thanh H được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Trương Hoàng Yến L phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006693 ngày 11/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Như vậy, chị Trương Hoàng Yến L đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Trương Hoàng Yến L, anh Nguyễn Thanh H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh TG;
- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Các đương sự;
- UBND xã Long Hoà;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU